

**KẾ HOẠCH**

**Kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm  
hành chính năm 2021 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang**

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012.

Căn cứ Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ về kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

Thực hiện Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 19 tháng 02 năm 2021 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2021 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang ban hành kế hoạch kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2021 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang, như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Xem xét, đánh giá tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Kiên Giang; động viên, khen thưởng cơ quan, tổ chức, cá nhân có thành tích trong việc thực hiện pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; phát hiện những hạn chế, vướng mắc, bất cập, sai sót, vi phạm trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính để kịp thời chấn chỉnh, xử lý, khắc phục.

- Phòng, chống, ngăn chặn các vi phạm trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong việc tổ chức thực hiện, áp dụng pháp luật nhằm bảo đảm hiệu lực, hiệu quả thực thi pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

- Phát hiện các quy định chưa thống nhất, đồng bộ hoặc chưa phù hợp với thực tiễn để kịp thời sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật về xử lý vi phạm hành chính hoặc các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

**2. Yêu cầu**

- Việc kiểm tra phải thực hiện nghiêm túc, khách quan, đảm bảo tiến độ, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục pháp luật quy định; không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cơ quan, đơn vị được kiểm tra. Hoạt động kiểm tra phải đánh giá được kết quả triển khai và chỉ ra những hạn chế, vướng mắc, bất

cập, sai sót, vi phạm trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính của đơn vị được kiểm tra.

- Kết luận kiểm tra phải được đối tượng được kiểm tra, cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan chấp hành đầy đủ và đúng thời hạn. Các sai phạm, kiến nghị, yêu cầu trong kết luận kiểm tra phải được xử lý kịp thời, nghiêm minh, đúng người, đúng việc và tương ứng với tính chất, mức độ vi phạm.

- Tổng hợp các quy định chưa thống nhất, đồng bộ hoặc chưa phù hợp với thực tiễn đề xuất hoàn thiện quy định pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

## **II. ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC KIỂM TRA**

- Tại các sở, ngành cấp tỉnh gồm: Cục Quản lý thị trường; Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Kiên Giang; Sở Giao thông vận tải.

- Tại cấp huyện gồm: thành phố Hà Tiên, thành phố Phú Quốc, huyện Hòn Đất, huyện Gò Quao, huyện Tân Hiệp.

## **III. ĐỊA ĐIỂM KIỂM TRA**

Kiểm tra tại cơ quan, đơn vị và các đơn vị trực thuộc cơ quan, đơn vị được kiểm tra.

## **IV. NỘI DUNG KIỂM TRA**

### **1. Kiểm tra việc áp dụng pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính:**

a) Tổng số vụ vi phạm phát hiện; tổng số vụ vi phạm bị xử phạt vi phạm hành chính; số vụ vi phạm bị xử phạt vi phạm hành chính trong từng lĩnh vực quản lý; số vụ chuyển cơ quan tố tụng để truy cứu trách nhiệm hình sự; số vụ việc cơ quan tố tụng chuyển để xử phạt vi phạm hành chính;

b) Việc thực hiện các quy định pháp luật về thẩm quyền, thủ tục lập biên bản vi phạm hành chính và ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả trong trường hợp không ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính;

c) Tình hình, kết quả thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả trong trường hợp không ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính;

d) Việc thực hiện các quy định pháp luật về giải trình;

đ) Việc thực hiện các quy định pháp luật về thẩm quyền, thủ tục áp dụng các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử phạt vi phạm hành chính;

e) Việc quản lý tiền thu từ xử phạt vi phạm hành chính, chứng từ thu nộp tiền phạt;



g) Việc lưu trữ hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính.

## **2. Kiểm tra việc áp dụng pháp luật về các biện pháp xử lý hành chính:**

a) Tổng số đối tượng bị lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính; số đối tượng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

b) Việc thực hiện các quy định pháp luật về lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

c) Tình hình, kết quả thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính;

d) Việc áp dụng các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm thi hành quyết định xử lý hành chính.

đ) Những dấu hiệu vi phạm pháp luật của người có thẩm quyền áp dụng pháp luật về các biện pháp xử lý hành chính và việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

e) Việc lưu trữ hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

## **3. Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính:**

a) Công tác chỉ đạo, điều hành; việc xây dựng và tiến độ, kết quả triển khai kế hoạch quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

b) Tình hình ban hành văn bản liên quan đến xử lý vi phạm hành chính; kết quả theo dõi chung tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

c) Tổ chức công tác phổ biến, tập huấn, bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ;

d) Việc bố trí nguồn lực và các điều kiện khác để bảo đảm cho việc thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính; tổng số người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính theo từng chức danh tại cơ quan, đơn vị.

đ) Việc thực hiện chế độ thống kê, báo cáo về xử lý vi phạm hành chính;

e) Việc xây dựng, quản lý cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính và cung cấp thông tin để tích hợp vào cơ sở dữ liệu quốc gia.

g) Việc thực hiện trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện và áp dụng pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, pháp luật khác có liên quan đến xử lý vi phạm hành chính.

## **V. THỜI GIAN, PHƯƠNG THỨC KIỂM TRA**

### **1. Thời gian kiểm tra**

- Thời gian kiểm tra: Quý III năm 2021. Tùy theo tình hình dịch bệnh Covid-19, Đoàn kiểm tra sẽ lựa chọn phương thức kiểm tra phù hợp (trực tiếp hoặc yêu cầu đơn vị tự kiểm tra, báo cáo kết quả thực hiện và cung cấp hồ sơ để Đoàn kiểm tra đối chiếu, kiểm chứng).

- Thời kỳ kiểm tra: từ ngày 01/7/2020 đến ngày 30/06/2021.

### **2. Phương thức kiểm tra:**



- Đối tượng được kiểm tra xây dựng báo cáo theo đề cương và gửi Đoàn kiểm tra theo yêu cầu của Đoàn kiểm tra; cử đại diện làm việc với Đoàn kiểm tra;

- Đối tượng được kiểm tra cung cấp đầy đủ thông tin, hồ sơ, tài liệu và giải trình những vấn đề có liên quan đến nội dung kiểm tra; trường hợp cần thiết, có thể yêu cầu đối tượng được kiểm tra cung cấp tang vật, phương tiện vi phạm phục vụ cho công tác xác minh;

- Đoàn kiểm tra tiến hành kiểm tra hồ sơ, trường hợp cần thiết có thể kiểm tra thực tế, xác minh các thông tin, tài liệu; kết quả thực thi pháp luật về xử lý vi phạm hành chính để làm cơ sở kết luận các nội dung kiểm tra.

- Trong quá trình kiểm tra, có lập biên bản để xác nhận việc thu thập, cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến nội dung kiểm tra và ký xác nhận thông qua biên bản kiểm tra ngay sau khi kết thúc cuộc kiểm tra.

- Kết thúc hoạt động kiểm tra, Đoàn kiểm tra dự thảo kết luận kiểm tra và gửi cho đối tượng được kiểm tra để lấy ý kiến đối với các nội dung trong dự thảo kết luận kiểm tra.

- Đối tượng được kiểm tra gửi lại Đoàn kiểm tra ý kiến bằng văn bản đối với các nội dung trong dự thảo kết luận kiểm tra.

- Giao Trưởng Đoàn kiểm tra ký ban hành kết luận kiểm tra gửi cho đối tượng được kiểm tra và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan ngay sau khi được ban hành để thực hiện các nội dung nêu trong kết luận kiểm tra và công khai theo quy định của pháp luật.

## **VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN KIỂM TRA**

Kinh phí thực hiện kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2021 được thực hiện từ nguồn kinh phí Nhà nước cấp cho Sở Tư pháp năm 2021.

## **VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Tư pháp**

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng dự thảo Quyết định kiểm tra, do Lãnh đạo Sở Tư pháp làm Trưởng đoàn; thư ký và các thành viên gồm đại diện các sở, ngành có liên quan do Sở Tư pháp đề xuất trình Chủ tịch UBND tỉnh.

- Chuẩn bị các nội dung, tài liệu, xây dựng đề cương báo cáo; thông báo lịch kiểm tra cụ thể gửi các đối tượng được kiểm tra. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị được kiểm tra và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức hoạt động kiểm tra theo Kế hoạch này.

### **2. Đối với các cơ quan, đơn vị được kiểm tra**

- Xây dựng báo cáo theo đề cương và gửi Đoàn kiểm tra đúng thời gian quy định; cung cấp thông tin, hồ sơ tài liệu và giải trình những vấn đề có liên

quan đến nội dung kiểm tra; trường hợp cần thiết cung cấp tang vật, phương tiện vi phạm phục vụ cho công tác xác minh.

- Bố trí thời gian, địa điểm làm việc với Đoàn kiểm tra đảm bảo hiệu quả đạt yêu cầu kiểm tra.

- Bố trí Lãnh đạo đơn vị làm việc với Đoàn Kiểm tra và tạo điều kiện cho Đoàn kiểm tra thực hiện nhiệm vụ trong quá trình kiểm tra.

- Chấp hành kết luận kiểm tra; xử lý kết quả kiểm tra trên cơ sở kiến nghị của đoàn kiểm tra trong kết luận kiểm tra.

- Chịu trách nhiệm về việc không thực hiện hoặc thực hiện không đúng kết luận kiểm tra.

- Báo cáo kết quả thực hiện kết luận kiểm tra theo thời hạn ghi trong kết luận kiểm tra hoặc khi nhận được yêu cầu của người có thẩm quyền ban hành kết luận kiểm tra.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương được kiểm tra, Đoàn kiểm tra nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh kịp thời phản ánh bằng văn bản gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Tư pháp tổng hợp) báo cáo đề xuất UBND tỉnh xem xét, giải quyết. /.

**Nơi nhận:**

- Bộ Tư pháp;
- Cục Công tác phía Nam - Bộ Tư pháp;
- CT và các PCT.UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- LĐVP, Phòng NC;
- Lưu: VT, ntttrang.

**CHỦ TỊCH**



**Lâm Minh Thành**